TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN THẠNH** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 03-6-2024
"V/v tranh chấp ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN THẠNH, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Minh Trọng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Văn Quân

Ông Nguyễn Vĩnh Lâm

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Huyền Trân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An.

Ngày 03 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 66/2024/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 4 năm 2024, về việc "Tranh chấp ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 07 tháng 5 năm 2024 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Võ Thị T T, sinh năm 1999

Địa chỉ: xã H, huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An.

2. Bị đơn: Anh Huỳnh M L, sinh năm 1999

Địa chỉ: xã H, huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An.

Các đương sự có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện và trong quá trình xét xử, nguyên đơn chị Võ Thị T T trình bày: Chị T và anh L chung sống với nhau từ năm 2020, tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An vào ngày 29-6-2020. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống không thật sự hạnh phúc, cuộc sống khó khăn về kinh tế, thường xuyên xảy ra mâu thuẫn và cãi nhau, không tìm được tiếng nói chung; giữa chị T và cha mẹ chồng không hòa thuận được với nhau, chị T có đề nghị ra sống riêng, không sống chung với gia đình chồng nhưng anh L không đồng ý; sau khi sinh con chung thì gia đình anh L không thích cháu, không quan tâm, chăm sóc cháu nên chị T và con đã về nhà cha mẹ ruột sống cho đến hiện tại, anh L đi làm chỉ đưa tiền mua sữa, tả cho con là 2.000.000 đồng, ngoài ra cũng

không phụ giúp chăm sóc con. Chị T và anh L đã không còn sống chung hơn 01 năm. Nay chị T nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn đoàn tụ được nên khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết những vấn đề sau:

Về hôn nhân: Chị T yêu cầu được ly hôn với anh L.

Về con chung: Có 01 con chung tên Huỳnh Võ M K, sinh ngày 10-4-2021, hiện do chị T đang nuôi dưỡng. Khi ly hôn, chị T yêu cầu được quyền tiếp tục nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

- *Ý kiến của bị đơn anh Huỳnh M L:* Về thời gian chung sống, kết hôn và con chung đúng như chị T đã trình bày. Anh L không đồng ý ly hôn với chị T vì vợ chồng không có cãi nhau gì lớn, chị T xin ly hôn vì lý do cãi vã với người lớn, chị T muốn ra sống riêng nhưng hoàn cảnh gia đình đơn chiết nên không thể ra sống riêng được. Hiện tại anh L còn thương vợ, thương con còn quá nhỏ, anh L không muốn con thiếu tình thương của cha hoặc mẹ. Qua yêu cầu khởi kiện của chị T thì anh L có ý kiến như sau:

Về hôn nhân: Anh L không đồng ý ly hôn, mong muốn vợ chồng đoàn tụ sống chung với nhau.

Về con chung: Có 01 con chung tên Huỳnh Võ M K, sinh ngày 10-4-2021, hiện do chị T đang nuôi dưỡng. Trong trường hợp Tòa án xử cho ly hôn thì anh L đồng ý giao con chung cho chị T tiếp tục nuôi dưỡng, anh L không cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết:

Chị Võ Thị T T và anh Huỳnh M L tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn theo quy định tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An vào ngày 29-6-2020 nên quan hệ hôn nhân giữa chị Võ Thị T T và anh Huỳnh M L là hợp pháp.

Nguyên đơn chị Võ Thị T T khởi kiện yêu cầu ly hôn với bị đơn anh Huỳnh M L có địa chỉ cư trú tại xã H, huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An nên Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật là "Tranh chấp ly hôn" và vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân:

Tại phiên tòa, chị T xác định không còn tình cảm với anh L, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, cuộc sống vợ chồng không thể kéo dài và cương quyết yêu cầu được ly hôn; anh L không đồng ý ly hôn với chị T vì còn thương vợ, con chung còn nhỏ, vợ chồng không có mâu thuẫn lớn.

Xét thấy anh L không đồng ý ly hôn, tuy nhiên anh L thừa nhận những mâu thuẫn phát sinh trong cuộc sống như chị T đã trình bày là đúng, các mâu thuẫn bao gồm kinh tế, chổ ở của vợ chồng, mâu thuẫn giữa chị T với gia đình chồng. Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, anh L không không đưa ra được giải pháp để giải quyết mâu thuẫn, anh L cương quyết không chấp nhận những đề nghị của chị T đề ra như vợ chồng sống riêng, không sống cùng gia đình chồng, mặc dù đã được Hội đồng xét xử vận động đoàn tụ nhưng chị T vẫn cương quyết không sống chung gia đình chồng, cương quyết ly hôn. Như vậy, có thể thấy quan điểm sống của chị T và anh L là khác nhau và không thể tìm được tiếng nói chung, những mâu thuẫn đã tồn tại lâu, kéo dài nhưng các bên không tìm được hướng giải quyết. Do đó, Hội đồng xét xử nhận thấy có đủ cơ sở xác định mâu thuẫn giữa chị T và anh L đã trầm trọng kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, không còn khả năng đoàn tụ nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị T là phù hợp theo quy định tại khoản 1 Điều 51 và khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Có 01 con chung tên Huỳnh Võ M K, sinh ngày 10-4-2021, hiện do chị T đang nuôi dưỡng, chăm sóc. Tại phiên tòa, chị T yêu cầu được quyền tiếp tục nuôi dưỡng con chung, anh L trình bày trong trường hợp Tòa án giải quyết ly hôn thì anh L cũng đồng ý giao con chung cho chị T tiếp tục nuôi dưỡng.

Xét thấy, sự thống nhất thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và đảm bảo quyền lợi, sự phát triển về mọi mặt của con chung, phù hợp theo quy định tại Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[4] Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Chị T không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về nợ chung: Các đương sự trình bày không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Nguyên đơn chị Võ Thị T T phải chịu án phí ly hôn theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn anh Huỳnh M L không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 92, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 và Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Võ Thị T T đối với anh Huỳnh M L.

- Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Võ Thị T T được ly hôn anh Huỳnh M L.

- Về con chung: Giao con chung Huỳnh Võ M K, sinh ngày 10-4-2021 cho chị Võ Thị T T tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Toà án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

2. Về án phí: Chị Võ Thị T T có nghĩa vụ chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003567 ngày 11 tháng 4 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An.

3. Về quyền kháng cáo: Chị Võ Thị T T và anh Huỳnh M L có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày Toà án niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Tân Thạnh;
- Chi cục THADS huyện Tân Thạnh;
- Cơ quan đã đăng ký kết hôn;
- TAND tỉnh Long An;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Minh Trọng